

Bản án số: 84/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ;

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lý Quang Minh ;
Ông: Lò Văn Chiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyên - Thư ký TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A K**; sinh năm: 2002, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú và chỗ ở hiện tại: Bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A C, sinh năm 1976; Con bà: Lý Thị V, sinh năm 1977; Vợ: Chưa đăng ký kết hôn nhưng chung sống như vợ chồng với chị Giàng Thị D, sinh năm 2006, tại bản Chàng Phàng, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; Con: có 01 con 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh L từ ngày 04/02/2024 đến ngày 07/02/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. Bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan, nên bị bắt tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh L từ ngày 04/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Giàng A K1, sinh năm 1976, trú tại bản N, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

**Người được Tòa án triệu tập khác:* Chị Giàng Thị D, sinh năm 2006, cư trú tại bản C, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 04/02/2024, Sùng A K, sinh năm 2002 trú tại bản Chàng Phàng, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-174.59 đi từ nhà đến khu vực xã H, huyện N để tìm mua Heroine về sử dụng, khi đi K có cầm theo 1.000.000 đồng, trên đường đi Khứ đổ xăng xe hết 100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến khu vực xã H, huyện N, K gặp một người phụ nữ dân tộc L, khoảng 30 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ, qua nói chuyện biết người phụ nữ có Heroine bán nên K đã hỏi mua 900.000 đồng, người phụ nữ đồng ý bán và nói K đứng đợi, còn người phụ nữ đi đâu Khứ không rõ. Khoảng 30 phút sau, người phụ nữ đó quay lại, đưa cho K 01 gói Heroine, sau khi Khứ kiểm tra thấy gói Heroine được gói ngoài bằng 02 lớp nilon màu xanh và màu hồng, buộc túm lại bên trong là Heroine nên K gói lại như cũ cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi lấy số tiền 900.000 đồng trả cho người phụ nữ, sau đó người phụ nữ đi đâu K không rõ. Mua được Heroine Khứ đi vào bụi cây ven đường, mở gói Heroine ra cầu một ít, lấy giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và bật lửa đem theo sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại Khứ gói lại như cũ, cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi K đi về đến khu vực bản V, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, gồm: Một gói Heroine có tổng khối lượng 2,39 gam (*Hai phẩy ba mươi chín gam*) được gói trong mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì dùng niêm phong ban đầu đã mở được niêm phong lại; Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-174.59 kèm theo chìa khóa xe.

Tại bản kết luận giám định số 08/KL-GĐVV ngày 04/02/2024 của giám định viên tư pháp theo vụ việc kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A K có tổng khối lượng là 2,39 gam (*Hai phẩy ba mươi chín gam*).

Kết luận giám định số 219/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh L, Kết luận: 01 (Một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Đối với chiếc xe máy Khử dùng đi mua Heroine. Đây là tài sản của anh Giàng A K1, sinh năm 1976 trú tại bản Nậm Sảo, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, cho con gái của anh là Giàng Thị D, sinh năm 2006 (là người chung sống như vợ chồng với K) mượn để đi lại. Việc K dùng xe đi mua Heroine thì K1 và D không biết.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố Sùng A K về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sùng A K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sùng A K từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, lại thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng, điểm a, c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: Một gói Heroine còn lại sau giám định là 2,28 gam được gói trong mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì dùng niêm phong ban đầu đã mở được niêm phong lại; Trả lại cho anh Giàng A K1, sinh năm 1976 trú tại bản Nậm Sảo, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu: Một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-174.59 kèm theo chìa khóa xe, là chủ sở hữu và là bố đẻ của Chị Giàng Thị D, sinh năm 2006 (là người chung sống như vợ chồng với K) mượn để đi lại. Do việc K dùng xe đi mua Heroine thì K1 và D không biết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Cáo trạng, các quyết định, kết luận tố tụng có trong hồ sơ vụ án.

Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thể hiện: Hồi 21 giờ ngày 04/02/2024, tại khu vực bản V, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, Sùng A K, sinh năm 2002, đang tàng trữ trái phép một gói Heroine, có khối lượng 2,39 gam để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện P, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Sùng A K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Sùng A K đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 2,28 gam Heroine còn lại sau giám định được gói trong mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì dùng niêm phong ban đầu đã mở được niêm phong lại. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-174.59 kèm theo chìa khóa xe trả lại cho chủ sở hữu là anh Giàng A K1, sinh năm 1976 trú tại bản Nậm Sáo, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, do chiếc xe được anh K1 cho con gái ruột là chị Giàng Thị D, sinh năm 2006 (*là người chung sống như vợ chồng với K*) mượn để đi lại. Do việc K dùng xe đi mua Heroine thì anh K1 và D đều không biết, nên cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Giàng A K1 là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra bị cáo khai số Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang là bị cáo mua của một người phụ nữ, không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu vào ngày 04/02/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác chứng minh, nên không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ nhân thân lai lịch và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của người phụ nữ này.

Đối với Giàng A K1, Giàng Thị D, là chủ tài sản, người quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, BKS 25B1-174.59. Quá trình K sử

dụng xe đi mua Heroine thì không nói cho K1 và D biết. Vì vậy, Khai, D không phạm tội.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Sùng A K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A K 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2024 đến ngày 07/02/2024 (03 ngày), bị cáo còn phải chấp hành là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2024.

[3] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 2,28 gam Heroine còn lại sau giám định được gói trong mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì dùng niêm phong ban đầu đã mở được niêm phong lại. Trả lại cho chủ sở hữu, là anh Giàng A K1, sinh năm 1976 trú tại bản Nậm Sảo, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-174.59 kèm theo chìa khóa xe

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 27/5/2024 giữa Công an huyện P, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa sẽ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử

cùng nghe và ký tên.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQ CSĐT Công an huyện Phong Thổ;
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Trại tạm giam CA huyện Phong Thổ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Huệ